

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 12 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC THỜI HẠN THÁNG  
TỈNH THANH HÓA**

**1. Lưu vực sông Mã**

**a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua**

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực là 88.7mm, cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 146.5%.

- **Tổng lượng dòng chảy:**

Trong tháng 11/2025, lưu lượng dòng chảy trên sông Mã thấp hơn so với tháng trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại Mường Lát là 581 triệu m<sup>3</sup> cao hơn TBNN cùng kỳ là 67%, tại Cẩm Thủy là 780 triệu m<sup>3</sup> cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 28.0%.

**b. Dự báo, cảnh báo**

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực là 20.0mm, cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 36.0%.

- **Tổng lượng dòng chảy:**

Lưu lượng dòng chảy trên sông Mã thấp hơn so với tháng trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại Mường Lát cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 66%, tại Cẩm Thủy ở mức cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 23.0%.

*Cảnh báo thiếu hụt nguồn nước hoặc các thiên tai liên quan đến thiếu hụt nguồn nước: ít có khả năng xảy ra thiết hụt nguồn nước.*

**2. Lưu vực sông Chu**

**a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua**

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực là 167.3mm, cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 189.0%.

- **Tổng lượng dòng chảy:**

Trong tháng 10/2025, lưu lượng dòng chảy trên sông Chu thấp hơn so với tháng trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Chu tại Cửa Đạt là 741.9 triệu m<sup>3</sup> cao hơn TBNN cùng kỳ là 25.2%.

**b. Dự báo, cảnh báo**

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực là 27.0mm, xấp xỉ so với TBNN cùng kỳ.

- **Tổng lượng dòng chảy:**

Lưu lượng dòng chảy trên sông Chu thấp hơn so với tháng trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Chu tại Cửa Đạt ở mức cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 45.0%.

Cảnh báo thiếu hụt nguồn nước hoặc các thiên tai liên quan đến thiếu hụt nguồn nước: ít có khả năng xảy ra thiết hụt nguồn nước

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h55 ngày 01/1/2026

Tin phát lúc: 15h55

Dự báo viên thủy văn: Lê Văn Thắng  
Dự báo viên khí tượng: Lữ Thị Thu Trang



PHỤ LỤC

Bảng 1: Tổng lượng mưa dự báo 01/12 - 31/12/2025

Đơn vị: mm

| Lưu vực  | Thực đo<br>01 tháng<br>qua (mm) | So sánh với<br>TBNN (%) | Dự báo 01<br>tháng tới<br>(mm) | So sánh với<br>TBNN (%) |
|----------|---------------------------------|-------------------------|--------------------------------|-------------------------|
| Sông Mã  | 88.7                            | > 146.5                 | 20                             | > 36.0                  |
| Sông Chu | 167.3                           | > 188.8                 | 27.0                           | > 0.7                   |

Bảng 2: Tổng lượng nước dự báo 01/12 - 31/12/2025

Đơn vị: triệu m<sup>3</sup>

| Sông | Trạm      | Thực đo<br>(triệu<br>m <sup>3</sup> ) | So sánh với<br>TBNN (%) | Dự báo (triệu<br>m <sup>3</sup> ) | So sánh với<br>TBNN (%) |
|------|-----------|---------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------|-------------------------|
| Mã   | Mường Lát | 581                                   | > 67.0                  | 470.0                             | > 66.0                  |
|      | Cầm Thủy  | 780                                   | > 28.0                  | 670                               | > 23.0                  |
| Chu  | Cửa Đạt   | 384.0                                 | > 17.0                  | 321.4                             | > 45                    |